

Bản án số: 12/2019/HS-ST

Ngày: 27-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Phương Minh

Bà Phạm Thị Ngọc

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quang Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN L, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Khu 3, phường TK, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị B; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 29-11-2018, chuyển tạm giam từ ngày 03-12-2018 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị T, sinh năm 1969; trú tại: Thôn TĐ, xã GX, huyện G, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Điều vắng mặt.

+ Anh Lê Minh T, sinh năm 1991; trú tại: Phòng 103, khu tập thể BT, phường TB, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Nguyễn Thế B, sinh năm 1969; trú tại: Thôn Đ, xã ĐT, huyện G, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 29-11-2018, L nảy sinh ý định đi tìm mua ma túy đá để sử dụng. L đi xe ôm đến nhà chị Trần Thị T là người quen của L để mượn xe mô tô. Đến nơi, L hỏi mượn chị T chiếc xe mô tô treo BKS 34F2-2578 để đi có việc, chị T đồng ý. L điều khiển xe mô tô đi đến khu NX, phường TK, thành phố H, tỉnh Hải Dương tìm mua ma túy đá. Tại đây, L gặp một người đàn ông không quen biết, không rõ tên tuổi địa chỉ, L đã hỏi và mua được của người đàn ông này một túi ma túy đá với giá 700.000 đồng. L cất giấu túi ma túy đá vừa mua được vào túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, khi L đi đến khu vực trước cửa nhà nghỉ TA thuộc đô thị mới TX, xã LH, huyện G, tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an xã Liên Hồng phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần bên trái của L đang mặc 01 túi ni lon nhỏ màu trắng, kích thước khoảng 2.5 x 2.5 cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng. L khai nhận đây là túi ma túy đá cất giấu mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tại Bản kết luận giám định số 624/KLGD- PC09 ngày 01-12-2018, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Văn L, gửi đến giám định có khối lượng là: 0,442 gam, là ma túy Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ.

Ngày 12-12-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chiếc mô tô treo BKS 34F2-2578. Tại Bản kết luận giám định số 14/KLGD ngày 20/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- Bề mặt kim loại nơi đóng số khung - số máy của xe bị tẩy xóa làm mất các ký tự nguyên thủy của xe. Hàng chữ số nguyên thủy của xe không xác định được.

- Biển kiểm soát 34F2-2578 gửi giám định ghi trên là biển giả.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn L không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, khai nhận hành vi cất giấu trái phép ma túy, mục đích để sử dụng.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKS-GL ngày 29-01-2019, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật

hình sự (viết tắt là BLHS) năm 2015.

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự (viết tắt là BLTTHS) năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo L từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 29-11-2018. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong vật chứng số 624/KLGD- PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương. Tịch thu, tiêu hủy 01 biển số 34F2-2578. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu LONCIN đã cũ. Về án phí: Buộc bị cáo L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 15 phút ngày 29-11-2018, tại khu vực trước cửa nhà nghỉ TA thuộc khu đô thị mới TX, xã LH, huyện G, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn L đang có hành vi cất giấu trái phép trong túi quần bên trái đang mặc 01 túi Methamphetamine có khối lượng 0,442 gam thì bị phát hiện bắt quả tang. L cất giấu Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015. Vì vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng và chống loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu LONCIN treo biển số 34F2-2578, số khung, số máy đã bị tẩy xóa, không xác định được, biển số 34F2-2578 là biển giả, L khai mượn xe của chị Trần Thị T. Chị T tự nguyện đề nghị không nhận lại chiếc xe mô tô. Do vậy, cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước xe mô tô này; tịch thu, tiêu hủy chiếc biển số xe.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015, Luật phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

[8] Về nguồn gốc ma túy, Nguyễn Văn L khai mua của một người đàn ông không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu NX, phường TK, thành phố H, tỉnh Hải Dương, quá trình điều tra không xác định được là ai nên không có căn cứ xử lý.

Đối với chị Trần Thị T cho Nguyễn Văn L mượn chiếc xe mô tô BKS 34F2-2578, tuy nhiên chị T không biết việc L đi mua ma túy để sử dụng nên không đặt ra việc xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 29-11-2018.

2. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong vật chứng số 624/KLGD- PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương. Tịch thu, tiêu hủy 01 biển số 34F2-2578. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu LONCIN đã cũ.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 31-01-2019).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Cơ quan CSĐT, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan hồ sơ NVCS, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan THAHS, Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoài Thanh